

SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

BỆNH VIỆN UNG BƯỚU

Số: 6053 /TB-BVUB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 9 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Chủng loại mặt hàng: Tư vấn dịch vụ thẩm định giá

Kính Gửi: Các nhà cung cấp

Bệnh viện Ung Bướu có kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn dịch vụ thẩm định giá gói thầu:
“Dịch vụ vệ sinh tại Bệnh viện Ung Bướu Cơ sở 2 năm 2027-2029”

Kính mời các đơn vị thẩm định giá quan tâm, có khả năng cung cấp báo giá theo nội dung như sau:

1. Thông tin đơn vị yêu cầu báo giá:

- Bệnh viện Ung Bướu
- Địa chỉ: Số 12, Đường 400, Phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Thành phần hồ sơ:

- Bảng báo giá còn hiệu lực, có ký và đóng dấu của đơn vị theo mẫu đính kèm.
- Hồ sơ năng lực nhà thầu (nếu có)

3. Thông tin người nhận báo giá trực tiếp:

- Họ và tên: Phan Thị Thu Huyền (Phòng Tài Chính - Kế Toán)
- Số điện thoại: 0906373626
- Địa chỉ nhận báo giá: Số 03, Đường Nơ Trang Long, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh.
- Email: thamdinghiabvub@gmail.com

Thời gian nhận báo giá: 05 ngày kể từ ngày đăng thông báo. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

Thời gian nhận chứng thư thẩm định giá: sau 05 ngày kể từ ngày nhận báo giá và ký kết hợp đồng tư vấn dịch vụ thẩm định giá.

Trân trọng././

Nơi nhận:

- Các đơn vị có quan tâm.
- Lưu: VT, TC-KT (PTTH)



GIÁM ĐỐC

DIỆP BẢO TUẤN

Tên nhà thầu:

Địa chỉ:

Số điện thoại:

Email:

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Ung Bướu

Theo thông báo của Quý bệnh viện, Công ty chúng tôi xin gửi báo giá phí tư vấn dịch vụ thẩm định gói thầu sau:

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đã bao gồm VAT) (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ
1	Phí tư vấn dịch vụ thẩm định giá gói thầu: “ Dịch vụ vệ sinh tại Bệnh viện Ung Bướu Cơ sở 2 năm 2027-2029 ”	Gói	01			Bệnh viện Ung Bướu	Nhận dự thảo chứng thư thẩm định giá sau 05 ngày kể từ ngày nhận báo giá và ký kết hợp đồng tư vấn dịch vụ thẩm định giá
	Tổng cộng						

Ghi chú: Báo giá này có hiệu lực từ ngày.....đến ngày.....

Ngày ... tháng ... năm ...

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU

(Ghi rõ chức danh, ký tên và đóng dấu)



SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN UNG BƯỚU



DANH MỤC THẨM ĐỊNH GIÁ

Dịch vụ vệ sinh tại Bệnh viện Ung Bướu Cơ sở 2 năm 2027-2029

I. THỜI GIAN LÀM VIỆC VÀ BỐ TRÍ NHÂN SỰ VỆ SINH:

1. Thời gian làm việc và bố trí nhân sự:

STT	Khoa, phòng	tháp	Số lượng nhân sự	
			Ca 1 06h đến 18h	Ca 2 18h đến 06h
I	Tầng hầm B1			
1	Khu sảnh tầng hầm B1, B2, bãi xe máy, khu vực giao chất thải, giao nhận đồ vải, lối nhập hàng, kho Hành chính quản trị; kho phòng Vật tư thiết bị y tế, khu lấy mẫu (khoa xét nghiệm)	A,B	3	1
2	Nhà vệ sinh công cộng tầng B1	A,B	1	
3	Khoa Y học hạt nhân	A	1	
4	Khu xạ trị	A	1	
5	Khoa Kỹ thuật phóng xạ; vận hành máy xạ	A	2	
6	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	B	2	
7	Khoa Dược	B	2	
II	Tầng 1			
1	Khu sảnh tầng 1, hồ tiểu cảnh, phòng Công tác xã hội, phòng Công nghệ thông tin	A,B	3	2
2	Nhà vệ sinh công cộng tầng 1	A	1	
3	Khoa cấp cứu	A	1	1
4	Khu khám chuyên gia	A	1	
5	Khoa Khám bệnh	A	1	
6	Khu Tầm soát ung thư	A	1	
7	Khoa Xét nghiệm; Nhà thuốc số 3	A	1	
8	Khoa Chăm sóc giảm nhẹ	B	2	1
9	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	B	2	
10	Khoa Nội soi - Siêu âm	B	2	
III	Tầng 2			
1	Khu sảnh tầng 2	A,B	2	1
2	Nhà vệ sinh công cộng tầng 2	A,B	1	

STT	Khoa, phòng	tháp	Số lượng nhân sự	
			Ca 1 06h đến 18h	Ca 2 18h đến 06h
3	Khoa Cấp cứu	A	1	1
4	Khoa cấp cứu- ICU nội	A	1	1
5	Khoa Nội phụ khoa, phổi	A	2	1
6	Khoa Nội huyết học	B	2	1
7	Đơn vị ghép Tế bào gốc	B	2	1
8	Khoa Nội soi - Siêu âm (nội soi)	A	2	
9	Khoa Xét nghiệm	A	1	
10	Khoa Gây mê hồi sức			
	02 phòng mổ lớn	A	1	
	01 phòng mổ tiểu phẫu và khu xử lý dụng cụ	A	1	
	Khu hồi tỉnh và Hành chính khoa	A	1	1
	14 phòng mổ lớn	A	6	
	Phòng mổ cấp cứu	A	2	2
	Khu hồi tỉnh	A	2	2
	03 phòng mổ tiểu phẫu - buồng tiêm	A	2	
	Khu ICU	A	1	1
	Khu xử lý dụng cụ và trả đồ vải	A	2	
	Giám sát tổ	A	1	
11	Khoa Nội tổng hợp-Khu khám bệnh ngoại trú	A	1	
12	Khoa Nội tổng hợp-Khu hóa trị	A	1	
IV	Tầng 3			
1	Khoa Xét nghiệm	A	1	
2	Khoa Giải phẫu bệnh	A	1	
3	Phòng Kế hoạch tổng hợp	A	3	
4	Phòng Tổ chức cán bộ	A		
5	Phòng Tài chính - Kế toán	A		
6	Phòng Hành chính quản trị	A		
7	Phòng Điều dưỡng	A		
8	Phòng Công nghệ thông tin	A		
9	Phòng Quản lý chất lượng	A		
10	Phòng Chỉ đạo tuyến	A		
11	Khoa Dinh dưỡng	A		

STT	Khoa, phòng	tháp	Số lượng nhân sự	
			Ca 1 06h đến 18h	Ca 2 18h đến 06h
12	Phòng truyền thống	A		
13	Tổ Kiểm toán nội bộ	A		
14	Văn phòng Hội Ung thư	A		
15	Hội trường A,B, C	A		
16	Sảnh tầng 3	A		
17	Nhà vệ sinh công cộng tầng 3, sân thượng tầng 4	A,B	1	
18	Khoa Nội phụ khoa, phổi	B	3	1
19	Khoa Phục hồi chức năng - YHCT	B	1	
VI	Tầng 4			
1	Khoa Ung bướu nhi	B	2	1
2	Khoa Ngoại Gan - Lồng ngực	A	1	1
3	Khoa Điều trị theo yêu cầu	A	1	
VII	Tầng 5			
1	Khoa Nội tổng hợp-Khu nội trú	B	2	1
2	Khu hóa trị + phòng nội trú dịch vụ	B	1	
3	Khoa Ngoại phụ khoa	A	2	1
VIII	Tầng 6			
1	Khoa Ngoại ngực, bụng	A	2	1
2	Khoa Ngoại tuyến giáp	B	1	1
3	Đơn vị nghiên cứu lâm sàng	B	1	
IX	Tầng 7			
1	Khoa Ngoại đầu cổ, tai mũi họng	A	3	1
2	Khoa Xạ trị tổng quát	B	2	1
X	Tầng 8			
1	Khoa Ngoại tuyến vú	A	2	1
2	Khoa Xạ trị đầu cổ	B	2	1
XI	Tầng 9			
1	Khoa Ngoại đầu cổ, hàm mặt	A	2	1
2	Khoa Xạ trị phụ khoa	B	2	1
XII	Khác			
1	Giám sát		2	1
2	Vận chuyển chất thải	B1	5	4

STT	Khoa, phòng	tháp	Số lượng nhân sự	
			Ca 1 06h đến 18h	Ca 2 18h đến 06h
3	Cầu thang bộ, tầng thượng, khu F.M.		2	
4	Nhà giặt		4	
5	Nhà xác		1	1
	Tổng cộng		112	36

2. Thời gian thực hiện hợp đồng: 730 ngày

3. Trách nhiệm từng nhân sự:

a. Giám sát:

- Quản lý nhân viên vệ sinh, kiểm tra chất lượng công việc và giải quyết các công việc có liên quan.

b. Nhân viên:

- Thực hiện công việc vệ sinh được phân công yêu cầu và duy trì khu vực phụ trách luôn sạch sẽ.

- Nhân viên vệ sinh ca 2 tại tầng 2 sẽ thực hiện vệ sinh tại khoa Chẩn đoán hình ảnh và khoa Nội soi siêu âm

II. NỘI DUNG CHI TIẾT CÔNG VIỆC VỆ SINH:

STT	Các công việc vệ sinh hiện đang thực hiện tại các khoa, phòng	Tần suất làm việc		
		Ngày	Tuần	Tháng
I. Khu vực hành chính khoa, phòng khám, phòng chức năng, quầy thu ngân, lễ tân, phòng họp, hội trường				
1	Làm sạch sàn bằng hóa chất làm sạch	Ít nhất 2 lần/ngày và khi cần		
2	Làm sạch chất tiết, chất thải	Xử lý ngay khi có yêu cầu		
3	Làm sạch kính, vách kính, cửa kính bên trong tòa nhà cao dưới 2m bằng hóa chất chuyên dụng		x	
4	Làm sạch kính, vách kính, cửa kính bên ngoài bằng hóa chất chuyên dụng			x
5	Làm sạch bàn ghế, tủ tài liệu, tủ hồ sơ	x		
6	Làm sạch chậu rửa (Lavabo)	x		
7	Làm sạch mặt ngoài công tắc, ổ cắm điện, quạt, quạt, lỗ thông gió, hút bụi máng đèn, bóng đèn	x		
8	Quét màng nhện, làm sạch tường, đèn bên trong tòa nhà (cao dưới 02m)	x		

III. CÁC HẠNG MỤC BÊN BỆNH VIỆN CUNG CẤP

9	Thu gom rác thải về nơi quy định và thay mới bao bao đựng rác	x		
10	Làm sạch mặt ngoài máy nước uống nóng lạnh	x		
11	Làm sạch tay nắm cửa của các phòng làm việc, phòng khám, phòng hóa trị,... bằng dung dịch hóa chất vệ sinh đúng quy định	x		
12	Làm sạch băng ca, xe đẩy, xe lăn, ghế hóa trị, mặt trên và mặt dưới nệm, giường, khung giường, tay vịn hành lang,...	x		
12	Làm sạch các bản biểu hướng dẫn sát khuẩn, rửa tay, phân loại chất thải, cảnh báo, bảng tên Bác sỹ, Điều dưỡng trước phòng bệnh, hộp/chai dung dịch sát khuẩn tay nhanh, hộp/chai xà phòng, hộp khăn giấy	x		
14	Làm sạch thùng rác phòng bệnh, phòng làm việc, thùng đựng quần áo, drap bản			
15	Thường xuyên kiểm tra khử mùi hôi và giữ sàn nhà vệ sinh, sảnh luôn sạch và khô; rửa bồn cầu, bồn tiểu, bồn rửa mặt. Thay giấy vệ sinh, nước rửa tay hoặc xà phòng rửa tay; Lau rửa cọ sạch bồn rửa, bồn cầu, bồn tiểu. Lau chùi dụng cụ vệ sinh cố định; Lau gương soi cửa kính, vách ngăn, cửa các loại Rửa, vệ sinh sạch thùng rác Làm sạch sàn, lau chùi quạt, lỗ thông gió, hút bụi máng đèn, bóng đèn	Ít nhất 3 lần/ngày và khi cần		
16	Làm sạch ghế chờ khám ngoại trú, bảng truyền thông, kệ tờ rơi,...	x		

II. Khu vực nội trú

1	Làm sạch sàn bằng hóa chất làm sạch	Ít nhất 2 lần/ngày và khi cần		
2	Làm sạch kính, vách kính, cửa kính bên trong tòa nhà dưới 2m bằng hóa chất chuyên dụng		x	
3	Làm sạch kính, vách kính, cửa kính bên ngoài các phòng bệnh bằng hóa chất chuyên dụng			x
4	Làm sạch rèm cửa, mặt ngoài bình oxy, bình phong		x	
5	Làm sạch bàn ghế, tủ tài liệu, tranh, chậu cây cảnh, tủ đồ cho người bệnh, thân nhân	x		
6	Làm sạch chậu rửa (Lavabo)	x		

- Điện - nước để thực hiện công việc.

7	Làm sạch mặt ngoài công tắc, ổ cắm điện, bằng hóa chất chuyên dụng	x		
8	Làm sạch mặt ngoài máy nước uống nóng lạnh		x	
9	Làm sạch tường, đèn bên trong tòa nhà (cao dưới 02m)			x
10	Thu gom và phân loại rác thải về nơi quy định	x		
11	Làm sạch tay nắm cửa của các phòng bệnh, phòng làm việc, ...bằng dung dịch vệ sinh theo quy định	x		
12	Làm sạch giường bệnh, bang ca, xe đẩy, giường hoặc ghế khám bệnh	x		
13	Lau bàn ăn, tủ đầu giường, tay vịn hành lang	x		
14	Làm sạch thùng rác phòng bệnh, phòng làm việc, thùng đựng quần áo, drap bản	x		
15	Làm sạch các bản biểu hướng dẫn sát khuẩn, rửa tay, phân loại chất thải, cảnh báo, bảng tên Bác sỹ, Điều dưỡng trước phòng bệnh, hộp/chai dung dịch sát khuẩn tay nhanh, hộp/chai xà phòng, hộp khăn giấy	x		
16	Thường xuyên kiểm tra khử mùi hôi và giữ sàn nhà vệ sinh, sảnh luôn sạch và khô; rửa bồn cầu, bồn tiểu, bồn rửa mặt. Thay giấy vệ sinh, nước rửa tay hoặc xà phòng rửa tay; Lau rửa cọ sạch bồn rửa, bồn cầu, bồn tiểu. Lau chùi dụng cụ vệ sinh cố định; Lau gương soi cửa kính, vách ngăn, cửa các loại Rửa, vệ sinh sạch thùng rác Làm sạch sàn, lau chùi quạt, lỗ thông gió, hút bụi máng đèn, bóng đèn	Ít nhất 3 lần/ngày và khi cần		
17	Bổ sung giấy vệ sinh, xà phòng rửa tay, dung dịch sát khuẩn	x		
18	Làm sạch tủ lạnh, tủ cá nhân tại các phòng bệnh dịch vụ	x		
III	Các nhà vệ sinh công cộng			
1	Thường xuyên kiểm tra khử mùi hôi và giữ sàn nhà vệ sinh, sảnh luôn sạch và khô; rửa bồn cầu, bồn tiểu, bồn rửa mặt.	24/24		
2	Thay giấy vệ sinh, nước rửa tay hoặc xà phòng rửa tay;	x		
3	Lau rửa cọ sạch bồn rửa, bồn cầu, bồn tiểu. Lau chùi dụng cụ vệ sinh cố định;	x		
4	Lau gương soi cửa kính, vách ngăn, cửa các loại	x		

5	Rửa, vệ sinh sạch thùng rác	x		
6	Thu gom rác và thay túi rác mới	x		
7	Làm sạch sàn, lau chùi quạt, lỗ thông gió, hút bụi máng đèn, bóng đèn			
IV	Khu vực cầu thang bộ và tay vịn			
1	Kiểm tra, giữ sạch cầu thang bộ	x		
2	Làm sạch khu bên dưới cầu thang (gầm cầu thang)	x		
3	Tẩy vết dơ trên sàn (kẹo cao su...)	x		
4	Lau sạch bậc cầu thang, tay vịn cầu thang và khung kính	x		
5	Tổng vệ sinh khu cầu thang và làm sạch bằng hóa chất	x		
V	Khu vực thang máy			
1	Kiểm tra vết dơ, giữ sạch, không mùi hôi, khô ráo	x		
2	Lau sàn, tẩy vết dơ trên sàn, tường, vách buồng thang máy (kẹo cao su...)	x		
3	Lau sạch cửa thang máy, nút, bảng chỉ dẫn	x		
4	Chà sàn, tẩy sạch các vết bẩn dính trên sàn	x		
5	Lau chùi quạt, lỗ thông gió, hút bụi máng đèn, bóng đèn	x		
VI	Khu tập trung để chất thải			
1	Thu gom vận chuyển chất thải về nhà rác	x		
2	Vệ sinh thùng rác	x		
3	Vệ sinh làm sạch khu vực để thùng rác	x		
VII	Khoa Gây mê hồi sức			
1	Vệ sinh bề mặt tường sàn nhà phòng mổ, hành lang phòng mổ, phòng trực nhân viên, kho Vật tư y tế, nhà vệ sinh nhân viên, bệnh nhân tại khu phòng mổ.	x		
2	Vệ sinh bề mặt bàn mổ, bàn dụng cụ, tủ và đồ dùng Inox, đồ dùng văn phòng tại khu vực phòng mổ.	x		
3	Thu gom và vận chuyển các loại rác thải y tế, sinh hoạt, tái chế, đồ vải đã mổ...	x		

- Giỏ rác, bao rác (túi nilon) sinh hoạt và thùng đựng rác cố định tại các vị trí.

4	Thay bao rác, giấy vệ sinh, xà phòng rửa tay tại nhà vệ sinh nhân viên, bệnh nhân	x		
5	Làm sạch các kệ dép, các ghế ngồi tại khu sảnh chờ	x		
6	Vệ sinh bề mặt các đồ dùng văn phòng như: bàn ghế làm việc, ghế khu thân nhân ngồi, máy vi tính, điện thoại bàn, quạt treo tường...	x		
7	Lãnh đồ vải sạch và trả đồ vải dơ	x		
8	Lau chùi quạt, lỗ thông gió, hút bụi máng đèn, bóng đèn		x	
9	Lau gương soi cửa kính, vách ngăn, cửa các loại	x		
10	Rửa, vệ sinh sạch thùng rác, thay túi rác mới	x		
11	Làm sạch mặt ngoài máy nước uống nóng lạnh	x		
12	Làm sạch kính, vách kính, cửa kính bên ngoài các phòng bệnh bằng hóa chất chuyên dụng			x

- Giấy vệ sinh, xà phòng rửa tay.
- Kho để máy móc, dụng cụ, thiết bị.
- Phòng họp giao ca cho nhân viên công ty + đường dây điện thoại.
- Hỗ trợ nhân viên công ty khi bị kim đâm trong lúc làm việc.

IV. PHỤ LỤC CHI TIẾT MÁY MÓC ĐỒ DÙNG

STT	Danh mục thiết bị	ĐVT	Số lượng	Chi chú
1	Máy đánh sàn công nghiệp ngồi lái	Cái	4	
2	Máy đánh sàn đẩy tay	Cái	4	
3	Máy đánh sàn đơn	Cái	6	
4	Máy hút bụi	Cái	10	
5	Máy hút nước	Cái	4	
6	Chổi lau trần (3m)	Cái	10	
7	Máy giặt	Cái	5	
8	Máy sấy	Cái	5	
9	Máy phun áp lực	Cái	4	
10	Quạt thổi sàn	Cái	18	
11	Xe lau nhà đa năng	Cái	120	

12	Xe vận chuyển rác dung tích 660 Lít, có bánh xe và nắp đậy. (các màu vàng, đen, trắng, xanh)	Cái	16	
13	Thang ghế inox (1.5 m)	Cái	4	
14	Viên khử mùi. (5 viên/bồn tiêu/ngày) x 100 bồn tiêu/ 730 ngày	Cái	100	(bồn tiêu nam)
15	Bảng cảnh báo trơn trượt	Cái	200	

Hoá chất làm sạch, dụng cụ, vật tư, vật dụng khác: Nhà thầu tự trang bị

- Các loại hoá chất này có thể thay đổi theo yêu cầu của bệnh viện.
- Các loại hóa chất khử trùng, diệt khuẩn được cấp phép lưu hành theo quy định của Bộ Y tế.
- Các hóa chất sử dụng không gây ảnh hưởng đến môi trường và sức khoẻ cộng đồng.

Tài lau sàn: đúng màu sắc và số lượng theo khối lượng công việc thực tế.

